TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ NINH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày: 08 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ NINH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Xu.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Việt.
Bà Vũ Thị Thanh Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần D, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1977 tại huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn Q, xã V, huyện P, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần A (chết) và bà Phạm Thị K (chết); vợ Huỳnh Thị H (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: không. Hiện đang thi hành biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Ông Dương Trường H, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Thôn Q, xã V, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 26/01/2023, Trần D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 92F5 - 9174 lưu hành từ huyện B về xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Khi đi ngang qua nhà ông Dương Trường H thuộc thôn X, xã T, huyện P. D thấy tại sân nhà ông H có 01 chiếc xe đạp điện hiệu DK Bike Samurai, màu sơn đỏ, không có người trông coi liền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đạp điện này. D dựng xe mô tô của mình ngoài đường nhanh chóng tiếp cận và thực hiện hành vi lén lút vào sân nhà ông H dắt chiếc xe đạp điện hiệu DK Bike Samurai ra vị trí xe mô tô. Sau đó, D dùng tay đưa chiếc xe đạp điện

để lên yên sau xe mô tô và điều khiển xe mô tô chở chiếc xe đạp điện trộm được về nhà của D tại thôn Q, xã V, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Tại kết luận định giá tài sản số: 02/KL- HĐĐGTS ngày 04/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam kết luận: Gía trị xe đạp điện nhãn hiệu DK Bike Samurai màu sơn đỏ, số khung RRWT4DCHTMSS01757, số máy DMK48V200W210403057, mua và sử dụng từ ngày 03/7/2022 tại thời điểm ngày 26/01/2023 là 10.400.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 14/CT-VKS-PN ngày 13/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Trần D về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quan điểm truy tố và tại phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần D từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Giao bị cáo D cho Uỷ ban nhân dân xã V, huyện P, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị giải quyết. Về vật chứng: đối với chiếc xe đạp điện nhãn hiệu DK Bike, màu sơn đỏ đã được giải quyết trả lại cho chủ sở hữu trong quá trình điều tra. Riêng chiếc xe môtô nhãn hiệu STORM, BKS: 92F5 - 9174, chìa khóa xe và đăng ký xe mô tô, xe máy số 0045173 mang tên Đặng Hòa, cấp ngày 12/2/2007 là tài sản của bị cáo Trần D, sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo Trần D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, xin lỗi người bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện chăm lo cho con bị bệnh khuyết tật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phú Ninh, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 19 giờ ngày 26/01/2023 tại nhà ông Dương Trường H thuộc thôn X, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam bị cáo Trần D đã có hành vi lén lút trộm cắp của ông H 01 chiếc xe đạp điện hiệu DK Samurai, màu sơn đỏ, đưa xe đạp điện lên sau yên xe mô tô BKS: 92F5 - 9174 của mình chở xe đạp điện vừa trộm được về nhà tại thôn Q, xã V, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

[3] Tại kết luận định giá tài sản số: 02/KL- HĐĐGTS ngày 04/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng

Nam kết luận: Gía trị xe đạp điện nhãn hiệu DK Bike Samurai, màu sơn đỏ, số khung RRWT4DCHTMSS01757, số máy DMK48V200W210403057, mua và sử dụng từ ngày 03/7/2022 tại thời điểm ngày 26/01/2023 là 10.400.000 đồng.

[4] Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa với những tài liệu, chứng cứ khách quan khác có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Hành vi của bị cáo Trần D đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Cáo trạng số: 14/CT-VKS-PN ngày 13/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Trần D về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6]. Xét tính chất vụ án, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tài sản hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức đều được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, ích kỷ nên bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo trực tiếp xâm hại đến quyền lợi hợp pháp của bị hại, không những gây mất trật tự an ninh tại địa phương mà còn gây dư luận xấu trong nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và hậu qủa do hành vi đó gây ra nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; có nhân thân tốt, hiện đang nuôi con bị khuyết tật, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật hình sự. Bi cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà xử phạt tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo là thỏa đáng, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để quản lý, giám sát cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội. Xét bị cáo làm nông, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu bị cáo cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu DK Samurai, màu sơn đỏ, không gắn biển kiểm soát, số khung RRWT4DCHTMSS01757, số máy DMK48V200W210403057; 01 chìa khóa cơ của xe đạp điện; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu STORM, màu sơn đen, BKS: 92F5 - 9174; 01 chìa khóa xe mô tô và 01 đăng ký mô tô, xe máy số 0045173, cấp ngày 12/02/2007 mang tên Đặng Hòa. Qúa trình điều tra xác định chiếc xe đạp điện và chìa khóa xe đạp điện thuộc sở hữu của ông H Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu trong quá trình điều tra. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu STORM, BKS: 92F5 -

9174 thuộc sở hữu của bị cáo D, sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước (kèm theo 01 chìa khóa xe mô tô và 01 đăng ký mô tô, xe máy số 0045173 mang tên Đặng Hòa).

[9] Về án phí: Bị cáo Trần D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Trần D 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/8/2023) về tội "*Trộm cắp tài sản* ".

Giao bị cáo Trần D cho Uỷ ban nhân dân xã V, huyện P, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu STORM, màu sơn đen BKS: 92F5 - 9174 sung ngân sách nhà nước (Kèm theo 01 chìa khóa xe mô tô và 01 đăng ký mô tô, xe máy số 0045173 mang tên Đặng Hòa). Toàn bộ vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam đang quản lý theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07/8/2023).

Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần D phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/8/2023) bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Phú Ninh;
- Công an huyện Phú Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Phú Ninh;
- Bị cáo; Bị hại; Đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phạm Văn Xu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**